

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN C  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2017/HSST  
Ngày 31/8/2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C - TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

*Thẩm phán chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Lạc

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thị Thúy Hòa  
2. Bà Nguyễn Thị Nhuận

**- Thư ký ghi biên bản phiên toà:** Ông Đỗ Trọng Tú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2017/HSST ngày 14/7/2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2017/QĐXX-ST ngày 18/8/2017 đối với bị cáo:

**HOÀNG VĂN L** sinh năm 1961; nơi ĐKNKTT: Xóm A, xã V, huyện C, tỉnh Phú Thọ; tên gọi khác: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hoá: Lớp 7/10; con ông Hoàng Văn H ( đã chết ); con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1928, hiện già yếu ở xã V, huyện C; vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1961, hiện làm ruộng tại xã V, huyện C và có 02 con, lớn sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/4/2017, chuyển tạm giam ngày 04/4/2017. Hiện nay đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú thọ; danh chỉ bản số 072 do Công an huyện C, tỉnh Phú Thọ lập ngày 04/4/2017 (Có mặt).

*Người bị hại:*

- Anh Lê Quang H, sinh năm 1965 ( Có mặt )

Trú tại: Xóm A, xã V, huyện C, tỉnh Phú Thọ

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1961 ( Có mặt )

Trú tại: Xóm A, xã V, huyện C, tỉnh Phú thọ

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại bản cáo trạng số 44/KSĐT ngày 13/7/2017 của VKSND huyện C đã quyết định truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 2 điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 với các tình tiết phạm tội như sau: Sau khi uống rượu xong, khoảng hơn 9 giờ ngày 01/4/2017 Hoàng Văn L, sinh năm 1961 ở xóm A, xã V, huyện C cầm 01 con dao phay chuôi gỗ dài 40cm đi tìm anh Lê Quang H, sinh năm 1965 là người cùng xóm để đòi nợ số tiền 5.000.000đ ( trước đó L đã đòi nhiều lần nhưng anh H chưa trả và hẹn L đến 10 giờ ngày 01/4/2017 mới trả cho L), nếu không đòi được L sẽ chém anh H để dần mặt. Khi L đi đến đoạn đường trước cửa quán bán hàng tạp hóa của chị Hoàng Thị L, sinh năm 1975 ở cùng khu với L thì gặp anh H đang rửa xe và bàn ghế ở đó. Gặp anh H, L dùng tay phải lấy dao ra, đi lại gần chỗ anh H đứng và dùng tay trái túm cổ áo của anh H và hỏi “mày có trả tiền cho tao không” anh H trả lời “chưa đến giờ”. L tiếp tục hỏi anh H “mày trả không”, lúc này do tiếng máy bơm rửa xe nhà chị L kêu to nên L không nghe rõ anh H trả lời, L nghĩ anh H nói “tao đ trả đấy”. L cho rằng anh H nợ tiền nhưng cố tình không trả nên L bực tức cầm dao bằng tay phải chém một nhát từ trên xuống trúng phần đỉnh đầu của anh H, Anh H ngối xuống nên L đã buông tay trái đang túm cổ áo anh H ra, anh H dùng hai tay giằng lấy con dao của L nhưng không được. Sau đó L giơ dao lên chém một nhát nữa từ trên xuống dưới trúng phần đỉnh đầu của anh H. Anh H đứng lên để chạy, L tiếp tục chém hai nhát về phía anh H, anh H đưa tay lên đỡ thì trúng tay và cẳng tay trái của anh H. Sau đó anh H bỏ chạy về phía chợ V. L không đuổi theo nữa mà cầm dao đi về nhà. Còn anh H đã được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện C. Điều trị từ ngày 01/4/2017 đến ngày 11/4/2017 ra viện.

Sau khi sự việc xảy ra, gia đình anh Lê Quang H đã báo cáo công an xã V và Công an huyện C đến giải quyết. Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 01/4/2017 thể hiện: Hiện trường là tại lề đường phải trước cửa nhà Phạm Kim K , tại vị trí lề đường tiếp giáp với sân trước cửa nhà có nhiều vết màu vàng nâu đang nhỏ giọt kéo dài theo lề đường phải hướng từ xã V đi vào huyện Y đến trước cửa nhà Cao Văn V sát gần khu chợ sếp.

Tại biên bản xác định thương tích ban đầu tại bệnh viện đa khoa huyện C xác định thương tích đối với anh Lê Quang H: Vùng đỉnh đầu có 02 vết thương mỗi vết dài 3cm sắc gọn, chảy máu. Đốt 3 ngón 4 có vết thương dài 2cm chảy máu. Khớp đốt 1,2 ngón 2 có vết thương lóc da kích thước 2x1,5cm. Mặt trong 1/3 dưới cẳng tay trái có vết thương dài 6cm, sâu 3cm đứt gân cơ. Mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái có 01 vết thương dài 14cm, sâu 3cm có tổn thương cơ cẳng tay.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 59/TgT/2017 ngày 03/4/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Phú Thọ xác định: các vết thương phần mềm vùng thái dương đỉnh bên trái và vết thương phần mềm

ngón 4 và ngón 2 bàn tay trái: 03%; Hai vết thương phần mềm vùng cẳng tay trái : 08%; đứt gân cơ ngửa ngón, quay một, gân duỗi chung các ngón tay đã phẫu thuật ảnh hưởng đến động tác gấp duỗi các ngón tay mức độ ít: 03%. Áp dụng phương pháp cộng lùi các tổn thương: 13,43%. Làm tròn: 13%. Kết luận: Tỷ lệ tổn hại phần trăm sức khỏe của anh Lê Quang H là 13%. Các vết thương cẳng tay trái của anh Lê Quang H có thể để lại di chứng gấp duỗi các ngón tay.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện C giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo tại phiên tòa và khẳng định bản cáo trạng đã quyết định truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã nêu là hoàn toàn đúng.

Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “ Cố ý gây thương tích ”

Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b,p khoản 1, khoản 2 điều 46, khoản 1,2 điều 60 – BLHS năm 1999.

Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn L từ 24 – 30 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 48 – 60 tháng, thời hạn thử thách từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 điều 41, khoản 1 điều 42 – BLHS năm 1999; điểm a khoản 2 điều 76 – BLTTHS:

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bồi thường theo văn bản thỏa thuận được lập ngày 31/8/2017, tổng số tiền là 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao loại dao phay chuôi gỗ bị cáo L dùng vào việc phạm tội.

Bị cáo L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

[1].Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo Hoàng Văn L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng được thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở để kết luận: Sau khi uống rượu xong, khoảng hơn 9 giờ ngày 01/4/2017 Hoàng Văn L cầm 01 con dao phay chuôi gỗ dài 40cm đi tìm anh Lê Quang H là người cùng xóm để đòi nợ số tiền 5.000.000đ do trước đó anh H đã hẹn Long 10 giờ ngày 01/4/2017 trả cho L. Khi L đi đến đoạn đường trước cửa quán bán hàng tạp hóa của chị Hoàng Thị L ở cùng khu với L thì gặp anh

H đang rửa xe và bàn ghế ở đó. Gặp anh H, L dùng tay phải lấy dao ra, đi lại gần chỗ anh H đứng và dùng tay trái túm cổ áo của anh H và hỏi “mày có trả tiền cho tao không” anh H trả lời “chưa đến giờ”. L tiếp tục hỏi anh H “mày trả không”, lúc này do tiếng máy bơm rửa xe nhà chị L kêu to nên L không nghe rõ anh H trả lời, L nghĩ anh H nói “tao đ trả đấy”. L cho rằng anh H nợ tiền nhưng cố tình không trả nên L bực tức cầm dao bằng tay phải chém một nhát từ trên xuống trúng phần đỉnh đầu của anh H, Anh H ngồi xuống nên L đã buông tay trái đang túm cổ áo anh H ra, anh H dùng hai tay giằng lấy con dao của L nhưng không được. Sau đó L giơ dao lên chém một nhát nữa từ trên xuống dưới trúng phần đỉnh đầu của anh H. Anh H đứng lên để chạy, L tiếp tục chém hai nhát về phía anh H, anh H đưa tay lên đỡ thì trúng tay và cẳng tay trái của anh H. Sau đó anh H bỏ chạy về phía chợ V. L không đuổi theo nữa mà cầm dao đi về nhà. Còn anh H đã được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện C. Điều trị từ ngày 01/4/2017 đến ngày 11/4/2017 ra viện. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 59/TgT/2017 ngày 03/4/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Phú Thọ Kết luận: Tỷ lệ tổn hại phần trăm sức khỏe của anh Lê Quang H là 13%. Các vết thương cẳng tay trái của anh Lê Quang H có thể để lại di chứng gấp duỗi các ngón tay. Hành vi nêu trên của bị cáo L đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại điều 134 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác:

Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Quyết định truy tố của VKSND huyện C đối với bị cáo L về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đã viện dẫn là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự xã

hội, gây mất trật tự an ninh trên địa bàn. Chính vì vậy vụ án phải được đưa ra xét xử nghiêm nhằm giáo dục chung và phòng ngừa riêng tội phạm.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo được xác định không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên chỉ vì muốn đòi được số tiền đã cho vay mà bị cáo cố ý gây thương tích cho người bị hại. Điều đó cho thấy bị cáo coi thường sức khỏe của người khác, bị cáo bất chấp pháp luật. Đối với bị cáo cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội.

[5]. Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là bị cáo và gia đình tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội được quy định tại điểm b,p khoản 1 điều 46 – BLHS. Ngoài ra bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ khác được quy định tại khoản 2 điều 46 – BLHS đó là người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ trở thành con người lương thiện cho gia đình và xã hội. HĐXX chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo L.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, người bị hại là anh Lê Quang H xác nhận đại diện gia đình bị cáo L và anh đã thỏa thuận tổng số tiền bồi thường là 35.000.000đ. Anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L. HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết bồi thường trong vụ án này và cần xác nhận việc bồi thường trên.

[7]. Về xử lý vật chứng: 01 con dao bị cáo L dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội: “ Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b,p khoản 1, khoản 2 điều 46, khoản 1,2 điều 60- BLHS năm 1999.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 24 ( Hai mươi bốn ) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 ( Bốn mươi tám ) tháng, thời hạn thử thách từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Văn L cho UBND xã V, huyện C giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi

nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 4 điều 227 – BLTTHS: Trả tự do cho bị cáo Hoàng Văn L ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm nào khác.

3. Áp dụng khoản 1 điều 41, khoản 1 điều 42 – BLHS năm 1999; điểm a khoản 2 điều 76 – BLTTHS:

- Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo L và gia đình đã bồi thường cho anh Lê Quang H tổng số tiền là 35.000.000đ ( Ba mươi lăm triệu đồng) theo biên bản thỏa thuận được lập ngày 31/8/2017 là hợp pháp.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao loại dao phay chuôi gỗ đã qua sử dụng, dao dài 40cm, phần chuôi gỗ dài 12cm, rộng 2,3cm; phần lưỡi dao làm bằng kim loại dài 88cm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/7/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 1,2 điều 99 - BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Buộc bị cáo Hoàng Văn L phải chịu 200.000đ ( hai trăm nghìn đồng ) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm , bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên TAND tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận :**

- VKSND huyện C
- Công an Huyện C
- UBND xã V
- BC, NBH, NLQ
- CC THADS huyện C
- Lưu HS -VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Lạc**